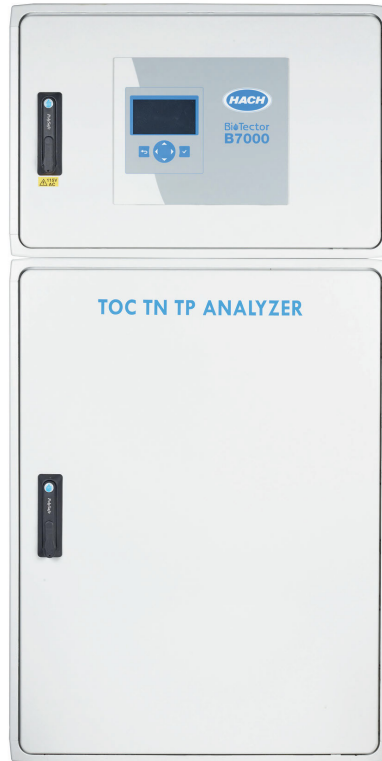


Máy phân tích trực tuyến Hach BioTector B7000 TOC/TN/TP



Ứng dụng

- Nước thải công nghiệp đầu vào và đầu ra
- Giám sát quy trình công nghiệp
- Nước thải đô thị đầu vào
- Nước mưa / Nước sông

Một thiết bị phân tích duy nhất cho ô nhiễm Carbon và các mức dinh dưỡng Nitơ/Phốt pho trong nước

Mức độ ô nhiễm trong nước ảnh hưởng trực tiếp đến quyết định xử lý và tái sử dụng. Khi có dữ liệu về cả ô nhiễm và hàm lượng dinh dưỡng, nhà quản lý nguồn nước dễ dàng đưa ra lựa chọn tối ưu và tiết kiệm cho việc xử lý và sử dụng lại nguồn nước quý giá.

- Nâng cao quyết định xử lý và tái sử dụng nhờ thông tin chính xác, toàn diện về chất lượng nước
- Tiết kiệm chi phí hóa chất bổ sung dinh dưỡng, đồng thời bảo vệ hệ thống xử lý quan trọng nhờ tỷ lệ C:N:P chính xác
- Dành nhiều thời gian hơn cho công tác quản lý, giảm bớt thời gian thu thập dữ liệu nhờ thiết bị phân tích trực tuyến bền bỉ, thiết kế công nghiệp theo dõi các chỉ số TOC, TN, TP
- Phát hiện thất thoát sản phẩm nhanh chóng để bảo toàn giá trị và giảm thiểu nguy cơ vi phạm do xả thải vượt mức cho phép

Thiết bị phân tích TOC Hach® thực hiện phân tích chuyên sâu từng mẫu trong quy trình để mang lại kết quả đáng tin cậy.

Nâng cao hiệu quả xử lý nước thải

Phân tích trực tiếp sự biến đổi chất lượng nước qua các chỉ số Tổng Carbon hữu cơ (ô nhiễm), Tổng Nitơ và Tổng Phốtpho ngay cả với mẫu khó nhất.

Giảm tác động đến môi trường

Thông tin đầy đủ về thành phần mẫu đầu vào giúp kiểm soát quy trình tốt hơn. Biết được TOC + TN và TP sẽ giúp giảm tiêu thụ năng lượng và chi phí liên quan. Tối ưu quy trình sẽ hạn chế tác động môi trường của nước thải và giảm nguy cơ bị phạt cũng như ảnh hưởng đến uy tín.

Bảo vệ nhà máy xử lý nước thải và hệ thống tái sử dụng nước

TOC thường được sử dụng như chỉ số phân tích nước nhanh chóng và đáng tin cậy để đánh giá chất lượng nước. Giá trị TOC thường có liên hệ với các chỉ số chất lượng nước khác như Nhu cầu oxy hóa học (COD) và Nhu cầu oxy sinh học (BOD).

Độ tin cậy vượt trội

Với thời gian hoạt động được chứng nhận lên đến 99,86%, thông tin quy trình quan trọng luôn sẵn sàng khi bạn cần. Bảo trì đối với hầu hết các ứng dụng chỉ cần thực hiện 2 lần mỗi năm.



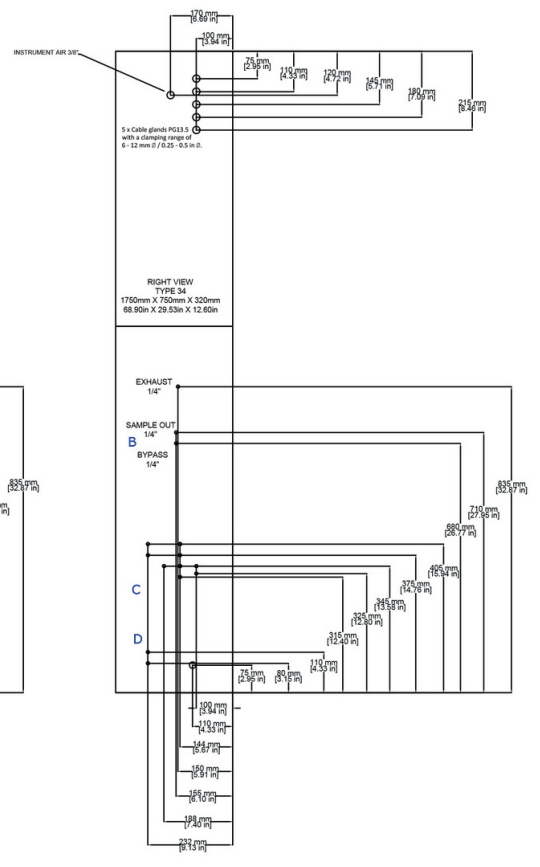
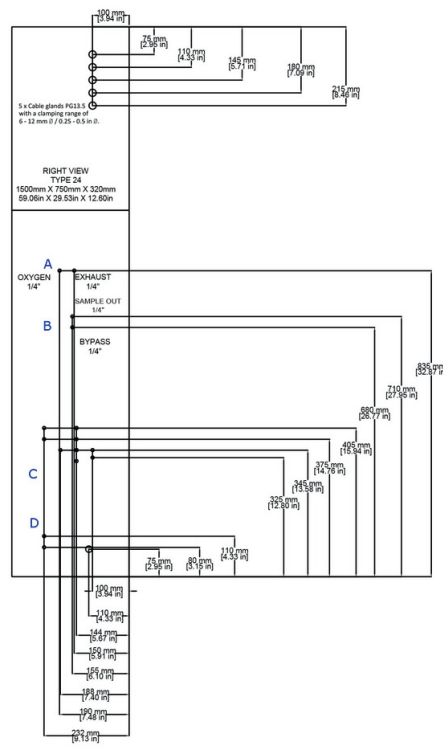
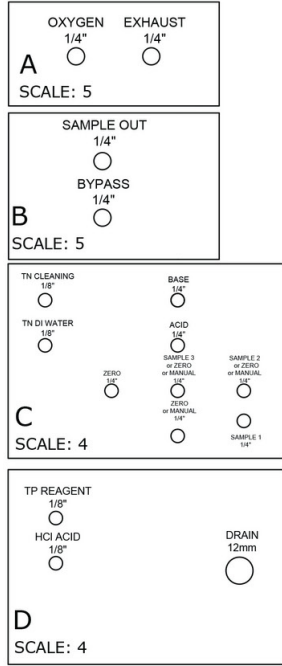
Thông số kỹ thuật*

Thông số	Đo trực tiếp TOC, TIC, TC, TN, TP; xác định COD, BOD qua hệ số tương quan; tính toán VOC
Phương pháp đo	TOC: Đo CO ₂ bằng NDIR sau quá trình oxy hóa TN: Phân tích quang trực tiếp Nitrate sau oxy hóa TP: Phân tích màu Phosphate theo phương pháp Vanadomolybdophosphoricacid tiêu chuẩn sau oxy hóa
Phương pháp oxy hóa	Quy trình oxy hóa hai giai đoạn cải tiến đã được cấp bằng sáng chế (TSAO) sử dụng gốc Hydroxyl
Khoảng đo	0 - 10000 mg/L C/N/P
Chọn dải đo	Tùy chọn dải đo tự động hoặc thủ công
Hệ thống đa dòng	Van cho tối đa 3 dòng với tối đa sáu tín hiệu 4-20 mA Số lượng ngõ ra khả dụng phụ thuộc vào cấu hình dòng thủ công.
Độ lặp lại	TOC: ±3% kết quả hoặc ±0,3 mg/L C (chọn giá trị lớn hơn); TN: ±3% kết quả hoặc ±0,2 mg/L N (chọn giá trị lớn hơn); TP: ±3% kết quả hoặc ±0,2 mg/L P (chọn giá trị lớn hơn)
Thời gian chu trình	Từ 10 phút, tùy thuộc vào phạm vi và ứng dụng
Dải cho phép của clorua	Lên đến 30%
Kết nối giao tiếp	Modbus RTU, Modbus TCP/IP & Profibus (khi chọn tùy chọn Profibus, tín hiệu đầu ra số được truyền qua bộ chuyển đổi Profibus với giao thức giao tiếp riêng)
Cấp độ bảo vệ vỏ thiết bị	IP44; tùy chọn IP54 với chế độ thổi khí
EExp / Khu vực nguy hiểm	Có các tùy chọn chứng nhận theo tiêu chuẩn châu Âu (ATEX Zone 2 - tối đa T3 cho máy phân tích TP) và tiêu chuẩn Bắc Mỹ (Class I Division 2)
Nhiệt độ đầu vào mẫu	2 - 60 °C
Nhiệt độ môi trường	5 - 40 °C
Độ ẩm	5 - 85 % (không ngưng tụ)
Kích thước hạt	Tối đa 2 mm, hạt mềm
Lưu trữ dữ liệu	Dữ liệu phân tích của 9999 lần trước hiển thị trên màn hình trong bộ nhớ vi điều khiển, đồng thời lưu trữ toàn bộ dữ liệu phân tích trong thẻ SD/MMC suốt vòng đời của thiết bị. Dữ liệu lỗi của 99 lần trước hiển thị trên màn hình trong bộ nhớ vi điều khiển, và lưu trữ toàn bộ dữ liệu lỗi trong thẻ SD/MMC suốt vòng đời của thiết bị.
Màn hình hiển thị	Màn hình LCD có đèn nền LED, độ tương phản cao với 40 ký tự x 16 dòng
Yêu cầu nguồn điện (Điện áp)	115 V AC / 230 V AC
Yêu cầu nguồn điện (Tần số)	50/60 Hz
Chu kỳ bảo dưỡng	Bảo dưỡng định kỳ mỗi 6 tháng
Kích thước (C x R x S)	1500 mm x 750 mm x 320 mm
Khối lượng	90 - 120 kg Khối lượng vỏ thiết bị có thể thay đổi tùy theo các tính năng tùy chọn của hệ thống.

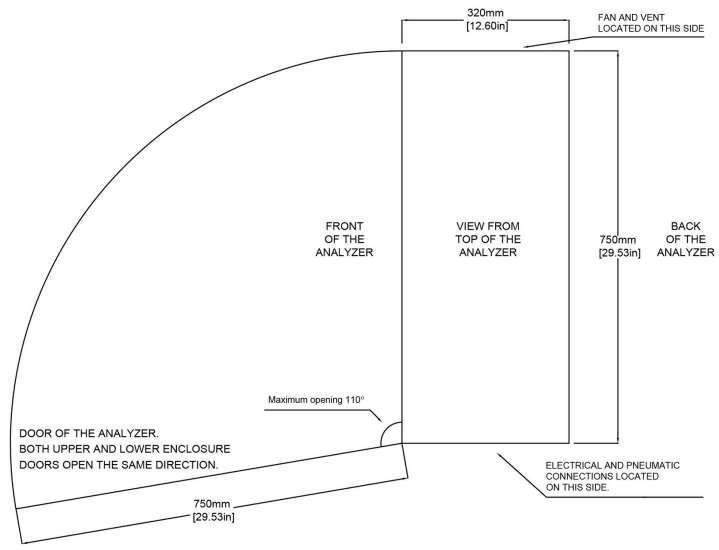
*Thông số có thể thay đổi mà không báo trước.

Kích thước

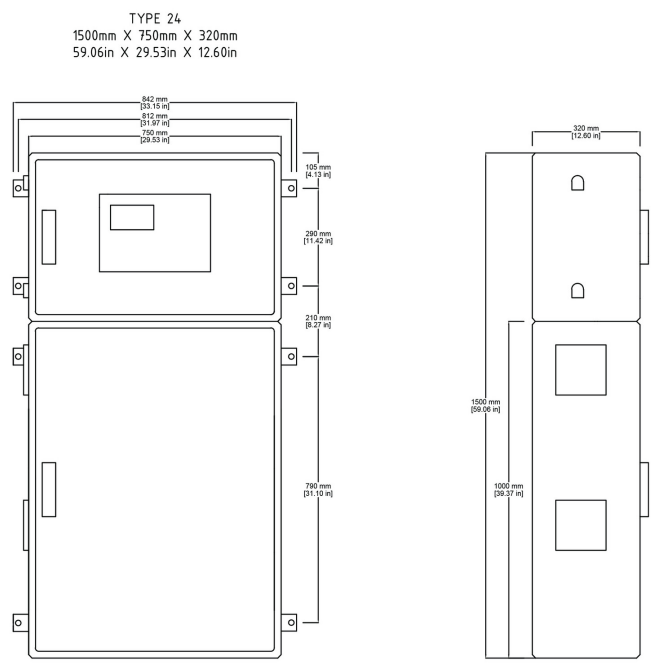
Kết nối TOC/TN/TP



Yêu cầu truy cập



Vỏ bảo vệ



Thông tin đặt hàng

Thiết bị phân tích

B4QDDF052AEC AE2	Máy phân tích B7000 TOC/TN/TP, 1 kênh, 115 V, 0 - 25 mg/L
B4QEDF052AEC AE2	Máy phân tích B7000 TOC/TN/TP, 1 kênh, 115 V, 0 - 50 mg/L
B4QFDF052AEC AE2	Máy phân tích B7000 TOC/TN/TP, 1 kênh, 115 V, 0 - 100 mg/L
B4QGDF052AEC AE2	Máy phân tích TOC/TN/TP B7000, 1 kênh, 115 V, dải 0 - 500 mg/L
B4QHDF052AEC AE2	Máy phân tích TOC/TN/TP B7000, 1 kênh, 115 V, dải 0 - 1000 mg/L
B4QKDF052AEC AE2	Máy phân tích TOC/TN/TP B7000, 1 kênh, 115 V, dải 0 - 10.000 mg/L

Còn nhiều lựa chọn khác. Vui lòng liên hệ Hach để biết thêm chi tiết.

Phụ kiện

12-AIR-001	Bộ cô đặc oxy, 115 V, 60 Hz, kèm máy nén khí
19-OGS-101	Bộ cô đặc oxy, 115 V, 60 Hz, không kèm máy nén khí
10-SMC-001	Bộ lọc khí nạp
19-KIT-119	Bộ dịch vụ 6 tháng cho BioTector TOC/TN/TP Dual Cell
19-KIT-110	Bộ dịch vụ 6 tháng cho bơm KNF300
19-KIT-120	Bộ dịch vụ 12 tháng cho BioTector TOC/TN/TP Dual Cell
19-KIT-111	Bộ dịch vụ máy bơm KNF300 12 tháng

Hóa chất

2985462	Hóa chất axit BioTector kèm chất xúc tác
2985562	Hóa chất kiềm BioTector, natri hydroxit 1,2 N
2985662	Dung dịch làm sạch TN BioTector, 18,9 L
2986162	Hóa chất tổng photpho BioTector, 18,9 L
27362	Nước khử ion, 18,9 L

Tự tin với dịch vụ của Hach

Khởi động/Cài đặt: Kỹ thuật viên của chúng tôi sẽ đến tận nơi để lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành và bảo trì cơ bản, kiểm tra cấu hình và hiệu suất để đảm bảo bạn bắt đầu thuận lợi.

Hợp đồng dịch vụ: Hach cung cấp sửa chữa tại chỗ và tại nhà máy, bảo trì định kỳ và chương trình hiệu chuẩn thiết bị để đảm bảo độ tin cậy và hoạt động liên tục. Chúng tôi có dịch vụ phù hợp với từng nhu cầu của bạn.

Trụ sở toàn cầu Hach: Loveland, Colorado, Hoa Kỳ

Hoa Kỳ: Ngoài Hoa Kỳ: 800-227-4224 tel 970-669-2932 fax orders@hach.com
 Kỳ:hach.com 970-669-3050 tel 970-461-3939 fax int@hach.com

Được in tại Hoa Kỳ.

©Công ty Hach, 2019. Đã đăng ký bản quyền.

Để nâng cao và cập nhật thiết bị, Công ty Hach có quyền thay đổi thông số kỹ thuật của thiết bị bất cứ lúc nào.

